

100 ĐIỀU ĐẠO ĐỨC TẠI GIA & NGHI THỨC QUY Y TAM BẢO

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Chủ nhiệm & biên tập: Thích Nhật Từ

Phó chủ nhiệm: Thích Quảng Tâm

Tủ Sách Đạo Phật Ngày Nay do Thầy Nhật Từ chủ biên bao gồm các Nghi thức tụng niệm thuần Việt và trên 200 đầu sách nghiên cứu và ứng dụng về Phật học, thuộc loại sách gối đầu giường cần thiết cho mọi đối tượng độc giả.

Quý tác giả, dịch giả muốn xuất bản sách nghiên cứu và ứng dụng Phật học, quý Phật tử muốn ấn tống kinh sách Phật giáo, các đại lý cần nhận sách phát hành, xin vui lòng liên hệ:

NHÀ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Chùa Giác Ngộ

92 Nguyễn Chí Thanh, P.3, Q.10, TP. HCM

ĐT: 0958-430-222; (08) 3839-4121; (08) 3833-5914

www.daophatngaynay.com

www.tusachphathoc.com

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

THÍCH NHẬT TỪ

- soạn dịch -

100
ĐIỀU ĐẠO ĐỨC TẠI GIA
&
NGHI THỨC
QUY Y TAM BẢO

(Tái bản lần 4)

NXB PHƯƠNG ĐÔNG

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	vii
Lời đầu sách	ix

Phần I: 100 điều đạo đức tại gia 1

1. Qui định tổng quát	4
2. Nương tựa Ba ngôi báu	5
3. Vâng giữ năm điều đạo đức	7
4. Thờ phượng	9
5. Học Phật	11
6. Sinh hoạt	13
7. Cha mẹ	15
8. Con cái	17
9. Hôn nhân	19
10. Vợ chồng.....	22
11. Thầy trò	23
12. Bạn bè	26
13. Chủ thợ	27

14. Làng xóm - quê hương	29
15. Giao tế	31
16. Tang chế	33
17. Tu trì	36
18. Mười điều tâm niệm	38

Phần II: Nghi Thức Quy Y Tam Bảo45

Lời nói đầu	47
1. Nguyện hương.....	51
2. Tán Phật và đánh lễ Tam bảo	53
3. Tán hương	55
4. Tán dương giáo pháp	56
5. Kính người áo trắng	57
6. Giới sư khai đạo	69
7. Truyền tam quy	70
8. Thầy truyền giới khai đạo	71
9. Vâng giữ năm điều đạo đức	72
10. Sám quy y	74
11. Hồi hướng công đức.....	78
12. Đánh lễ ba Ngôi báu	79
13. Thuyết giảng và đọc pháp danh	80
Phụ lục các ngày ăn chay	82

Lời Giới Thiệu



Là người mới bắt đầu học Phật, tôi nhận thấy quyển sách nhỏ này thể hiện tốt tinh thần vừa giáo dục vừa khai sáng. Mặc dù đạo Phật có bề dày lịch sử phong phú, đầy những giá trị, điều cần thiết đối với người học Phật ngày nay vẫn là làm thế nào để ứng dụng lời đức Phật dạy vào đời sống hàng ngày. Quyển *100 điều đạo đức tại gia* này giúp tôi hiểu tầm ảnh hưởng của đạo Phật đối với cuộc sống thường nhật của con người. Nó có thể được xem như quyển sổ tay hướng dẫn chúng ta sống cuộc đời theo chánh pháp.

Các nguyên tắc này được trình bày giản

dị, dễ hiểu, nhưng công hiến những kiến thức cần thiết không chỉ để đọc mà còn để ứng dụng.

Việc thực hiện đúng vai trò của Phật tử ngày nay là một thách thức lớn đối với mọi người, và quyển sách này như là bước đường đáp ứng thách thức đó. Bằng giáo pháp, đạo Phật sẽ dìu dắt bạn trong cuộc hành trình tìm ra chánh đạo. Đó là điểm vĩ đại của giáo pháp đức Phật. Giáo pháp đó vẫn luôn phù hợp với mọi thời đại.

Chính vì thế, bất cứ khi nào bạn có nghi vấn (đức Phật khuyến khích bạn đặt câu hỏi), quyển sách này giúp bạn bước đầu trên con đường tìm ra câu giải đáp.

Tháng 07-1994

Gleg Kleven

Lời Đầu Sách



Niềm tin là một trong những con đường đi vào Đạo, là chất xúc tác hữu hiệu của khoa học thực nghiệm, phát minh, và còn là nền tảng của mọi lãnh vực tiến triển xã hội. Đối với đạo Phật, để niềm tin phát huy khả năng chủ đạo đặc biệt này, người có niềm tin phải có một thái độ tư duy khách quan, khoa học, như đoạn kinh dưới đây mô tả:

Này các thiện nam, tín nữ, khi nghe một điều gì, các vị phải quan sát, suy tư và thể nghiệm. Chỉ khi nào, sau khi thể nghiệm, quý vị thực sự thấy lời dạy này là tốt, lành mạnh, đạo đức, có khả năng hướng thiện,

chói sáng và được người trí tán thán; nếu sống và thực hiện theo lời dạy này sẽ đem đến hạnh phúc, an lạc thực sự ngay hiện tại và về lâu về dài, thì lúc ấy quý vị hãy đặt niềm tin bất động và thực hành theo. (Kinh *Bộ Tạng Chi*, A. I. 188)

Do đó, để trở thành một người Phật tử, các bạn cần phải có một thời gian nhất định để tìm hiểu đạo Phật. Sự tìm hiểu giáo pháp của đức Phật là điều cần thiết và tất yếu. Đây là động cơ tốt thúc đẩy người Phật tử ứng dụng lời Phật dạy vào đời sống thường nhật của mình, để đem lại an lạc và hạnh phúc cho bản thân, gia đình và xã hội.

Phát xuất từ suy nghĩ căn bản đó, chúng tôi biên soạn *100 điều đạo đức tại gia* này, trước là đáp ứng nhu cầu tìm hiểu vừa nêu, và sau là mong rằng tập sách nhỏ này như là người bạn, là hành trang, là chỉ nam giúp người Phật tử tại gia hoàn thiện nhân cách bản thân, đem lại sự đầm ấm hạnh phúc

gia đình và để góp phần xây dựng một xã hội thái bình, an lạc trong chánh pháp của đức Phật.

Về nội dung, chúng tôi chủ yếu đúc kết tinh thần các lời dạy quý báu của đức Phật qua hai truyền thống kinh điển Nam tông và Bắc tông và thể hiện chúng dưới hình thức các nguyên tắc và điều lệ để quý Phật tử dễ nhớ và áp dụng.

Với 18 chương, gồm 100 điều, tập sách nhỏ này sẽ giới thiệu với quý Phật tử các nội dung đạo đức căn bản theo tinh thần Phật dạy. Có chương cho biết các yêu cầu cần và đủ của một người Phật tử. Có chương giới thiệu nội dung của Ba Ngôi Báu. Có chương đề cập năm điều đạo đức. Có chương hướng dẫn cách thờ phượng Phật, Bồ-tát và thánh tăng. Có chương đưa ra chương trình học Phật ngắn gọn. Có chương trình bày cách thức sinh hoạt hữu hiệu. Có chương mô tả về những trách

nhệm thiêng liêng của các bậc cha mẹ. Có chương dạy về cách sống hiếu thảo, đền ơn cha mẹ ngay hiện tại và tương lai. Có chương hướng dẫn đời sống hôn nhân và cách thức tổ chức lễ cưới. Có chương dạy về cách bảo vệ hạnh phúc lứa đôi. Có chương nói về bốn phận thiêng liêng của thầy trò. Có chương dạy cách tương giao bạn bè. Có chương qui định về khế ước lao động giữa người chủ là người làm việc. Có chương gợi nhớ tình quê hương, làng xóm. Có chương trình bày thái độ ứng xử và giao tế. Có chương hướng dẫn cách tổ chức lễ tang đúng chánh pháp. Có chương giới thiệu cách tu trì và có chương đưa ra 10 điều tâm niệm làm phương châm tu học hiệu quả. Nhìn chung, các điều lệ này nhằm hướng đến một đời sống nhân bản toàn thiện.

Trước khi trở về sống nương tựa Ba Ngôi Báu và phát nguyện vâng giữ năm điều đạo đức, các bạn nên có thời gian vài ba tháng

về chùa tìm hiểu giáo lý, nghe giảng pháp tại các trung tâm truyền bá Phật giáo, tự nghiên cứu lời Phật qua các phương tiện truyền thông đại chúng của Phật giáo, và tìm hiểu kỹ các nguyên tắc đạo đức này. Có như vậy, sự trở về đạo Phật của quý vị mới bền và nhất là mới có thể đem lại lợi ích cho chính bạn, gia đình bạn, ngay hiện tại cũng như trong tương lai.

Chúng tôi chân thành cảm ơn quý đại đức Nguyên Tạng, Thiện Hữu, Thiện Quý, Trung Đạo, Phong Nhã, Giác Hoàng, thầy Hồng Sơn, thầy Thanh Trúc đã cho nhiều nhiều ý kiến hay khi chúng tôi biên soạn tập sách này. Đặc biệt, chúng tôi xin chân thành cảm ơn đại đức Nguyên Tạng đã hoan hỷ chuyển bản dịch tiếng Anh đến GS. Greg Kleven, người đã tận tâm sửa chánh tả cho bản dịch. Nhân đây, chúng tôi cũng xin cảm ơn ông bà giáo sư Lý Phúc Điền đã phát tâm chuyển dịch tập sách nhỏ này ra tiếng Hoa để nó có thể phục vụ cho

nhiều người hơn. Chúng tôi cũng xin chân thành tán thán Sư cô Như Phước và Phật tử chùa Giác Ngộ đã ấn tống tập sách này.

Mặc dù có nhiều cố gắng nhưng chắc rằng tập sách còn nhiều thiếu sót và cần phải được bổ sung. Kính mong chư tôn Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức tăng ni, Phật tử và các bậc thức giả chỉ giáo để tập sách này thật sự là người bạn tin cậy của người Phật tử tại gia.

Mong rằng tập sách nhỏ này sẽ giúp quý Phật tử nói riêng và tất cả mọi người nói chung sống an lành, phúc lạc trong cuộc sống bằng chất liệu chánh pháp của đức Phật.

Giác Ngộ, mùa hạ 1994

TT. Thích Nhật Từ

Kính ghi



Phần I

100

ĐIỀU ĐẠO ĐỨC TẠI GIA



ĐIỀU ĐẠO ĐỨC TẠI GIA

- Để đảm bảo đời sống đạo đức, văn hóa, trí huệ, hạnh phúc, an lạc, giải thoát của người Phật tử;

- Để thực hành và phát huy tinh thần khế lý, khế cơ, ứng thế độ sanh, thấp sáng mãi thông điệp từ bi cứu khổ của đức Phật;

- Căn cứ tinh thần ứng dụng Phật pháp qua 84.000 pháp môn, nhằm xây dựng một Tịnh độ cho tự thân, gia đình và xã hội;

Sách này qui định các nguyên tắc đạo đức của Phật tử tại gia như sau:

CHƯƠNG I: QUI ĐỊNH TỔNG QUÁT

Điều 1: Trước khi đi theo đạo Phật, bạn cần phải tìm hiểu, suy tư lời Phật dạy và luật tắc đạo đức này. Chỉ khi nào bạn nhận thấy rằng đạo Phật là lý tưởng, là chân lý, là sự sống, là sự trưởng thành đạo đức và trí tuệ, bạn hãy phát nguyện trở về sống với gia đình của đạo Phật.

Điều 2: Người Phật tử nên đến với đạo Phật bằng thái độ chánh kiến, chánh tư duy; vâng giữ và thực hành lời vàng Phật dạy, phù hợp với nếp sống đạo đức, luật pháp và chánh

pháp; góp phần làm trong sạch và an lạc xã hội.

Điều 3: Người Phật tử là người sống phù hợp và trung thành với lý tưởng chánh pháp, thể hiện đạo đức, văn hóa, trí tuệ, hạnh phúc, an lạc và giải thoát của bản thân, gia đình và xã hội ngay hiện tại và về sau.

CHƯƠNG II:

NƯỞNG TỰA BA NGÔI BÁU

Điều 4: Người Phật tử nương tựa đức Phật, bậc đạo sư của trời người, từ nay cho đến trọn đời không nương tựa Trời, Thần, Tiên, Quỷ, vật v.v...

Điều 5: Người Phật tử nương tựa chánh pháp của đức Phật, chân lý

tối thượng, từ nay cho đến trọn đời không nương theo các học thuyết của các tôn giáo, tín ngưỡng dân gian, và các chủ nghĩa khác.

Điều 6: Người Phật tử nương tựa cộng đồng Tăng, những bậc chân tu, người kế thừa và truyền bá chánh pháp của đức Phật, từ nay cho đến trọn đời không nương theo thầy tà, bạn xấu và người không thuộc đạo Phật.

Điều 7: Người Phật tử nên có lòng bao dung, phóng khoáng; không kỳ thị chủng tộc, giới tính, màu da, tôn giáo và ý thức hệ v.v... Trái lại, người Phật tử nên có tinh thần và thái độ cởi mở, thân thiện, tôn trọng, tìm hiểu, giúp đỡ mọi người để họ có

thể nhận ra và sống theo lời Phật dạy dưới tất cả các hình thức.

CHƯƠNG III: VÀNG GIỮ NĂM ĐIỀU ĐẠO ĐỨC

Điều 8: Người Phật tử ý thức và phát nguyện không sát hại sự sống của con người, động vật và thiên nhiên. Phải thể hiện tình thương, tôn trọng và bảo vệ sự sống của muôn loài.

Điều 9: Người Phật tử ý thức và phát nguyện không lấy của không cho, của phi nghĩa, không lường gạt, dối trá, tham nhũng, đút lót, cò bạc, chứa đồ gian, vay không trả. Phải thể hiện lòng tôn trọng sở hữu tài

sản của người khác, sống bằng nghề lương thiện và chân chánh.

Điều 10: Người Phật tử ý thức và phát nguyện không sống ngoại tình, không lang chạ với vợ hay chồng của người khác. Phải tôn trọng hạnh phúc gia đình người khác như của gia đình mình; sống chung thủy một vợ một chồng.

Điều 11: Người Phật tử ý thức và phát nguyện không nói sai sự thật, không nói lời vô ích, không nói lời tục tĩu, không nói lời chia rẽ, gây hận thù. Phải tôn trọng sự thật, giữ gìn chữ tín. Khi nói thì nói đúng với chánh pháp, khi không thể nói thì phải im lặng như sự im lặng của bậc thánh.

Điều 12: Người Phật tử ý thức và phát nguyện không uống rượu và không sử dụng các chất kích thích có tác dụng hủy hoại sức khỏe, tinh thần, trí lực và nhân cách như á phiện, ma túy và các độc tố khác. Phải tự trọng, bảo vệ sức khỏe và giữ gìn nhân cách.

CHƯƠNG IV: THỜ PHƯỢNG

Điều 13: Người Phật tử thờ phượng ảnh tượng Phật, Bồ-tát, A-la-hán và Thánh Tăng để chiêm bái, học hỏi hạnh nguyện cao cả của quý ngài, để làm chỗ dựa tinh thần và hỗ trợ đạo đức cho bản thân và gia đình.

Điều 14: Người Phật tử không

thờ một thần hay nhiều thần của các tôn giáo và tín ngưỡng khác. Không thờ Thượng đế, Phạm thiên, Chúa Trời, đấng Allah, đấng Jahovah v.v... Không thờ Thần Tài, Thổ Địa, Táo Quân, Cửu Thiên Huyền Nữ, Mẹ Sanh Mẹ Độ, bà Chúa Xứ, Quan Thánh v.v... Không lễ Miếu, Đình, Đồng cốt. Không bói quẻ, xin xăm. Không tín ngưỡng những nơi được đồn là linh thiêng. Người Phật tử nên hiểu không có cội nguồn ban phước giáng họa. Chỉ tin vào chân lý nhân quả và cố gắng hoàn thiện nhân cách của chính mình.

Điều 15: Người Phật tử nên thờ Phật ở nơi thoáng cao, trang nghiêm, sạch sẽ, dễ thấy, thuận tiện cho việc dâng cúng hoa quả và lễ bái.

Điều 16: Người Phật tử nên thường xuyên quét dọn nơi thờ Phật, thắp nhang đèn, cúng hoa quả, lễ bái. Trước khi cúng hay lễ Phật phải tắm gội, ăn mặc tươm tất, sạch sẽ; thân và tâm phải thanh thản và thuần khiết.

Điều 17: Người Phật tử nên để chuông mõ ở trang hay bàn Phật. Không để kinh sách, chuỗi niệm Phật, áo tràng một cách tùy tiện hay ở nơi thiếu tôn nghiêm, thanh tịnh.

CHƯƠNG V:

HỌC PHẬT

Điều 18: Người Phật tử nên chuyên cần học hỏi và thực hành lời Phật dạy. Xem kinh, luật, luận là sự

sống tinh thần và nền tảng cho sự hướng thượng của bản thân.

Điều 19: Người Phật tử nên khắc phục hoàn cảnh, siêng học chánh pháp của Phật ở các trung tâm văn hóa Phật giáo, từ các phương tiện truyền thông Phật pháp, từ các lớp giáo lý phổ thông ở các chùa, các khóa huấn đức, tu thân, các buổi thuyết pháp vào ngày sám hối, ngày vía Phật, Bồ-tát và các mùa an cư kiết hạ của quý Thầy Cô.

Điều 20: Người Phật tử nên có bốn phận, trách nhiệm hướng dẫn, khích lệ vợ/chồng, con cái, cha mẹ, thân quyến và bạn bè mình tìm hiểu, học hỏi và thực hành chánh pháp của đức Phật.

Điều 21: Người Phật tử nên siêng năng ứng dụng, thể nghiệm, tiêu hóa và biến chánh pháp của đức Phật thành thức ăn và máu huyết cho sự sống của bản thân, gia đình và xã hội.

Điều 22: Người Phật tử không được chỉ trích, chống đối những người tu tập theo các pháp môn và tông phái của Phật giáo. Phải tôn trọng, tìm hiểu pháp môn Phật giáo khác với truyền thống tu tập của mình, để hoàn thiện lẫn nhau, để cho chánh pháp của đức Phật tỏa sáng khắp nơi bằng nhiều cách.

CHƯƠNG VI: SINH HOẠT

Điều 23: Người Phật tử nên phát

huy đời sống chánh nghiệp, chánh mạng. Không sống phi pháp, phi nghĩa dưới mọi hình thức.

Điều 24: Người Phật tử nên sinh sống và tạo ra của cải, tài sản bằng công sức của bàn tay và trí khôn của khối óc, đúng với chánh pháp và phù hợp với luật pháp xã hội. Không nên cho vay nặng lãi, bắt chẹt người khác trong hoàn cảnh túng quẫn, khó khăn.

Điều 25: Người Phật tử nên sống căn bản, điều độ, ít muốn, biết đủ, tương thân và tương trợ. Không quá chuộng hay lệ thuộc hình thức.

Điều 26: Người Phật tử nên nâng cao đời sống tinh thần, phát huy cảm thọ hạnh phúc cao thượng để cuộc sống thật sự có ý nghĩa và giá trị.

Điều 27: Người Phật tử nên tham gia sinh hoạt gia đình Phật tử vào các ngày chủ nhật cũng như các sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt văn hóa Phật giáo.

Điều 28: Người Phật tử nên làm chủ nhận thức, sinh hoạt và làm chủ cuộc sống. Sống theo, sống đúng và sống phù hợp với chánh pháp của đức Phật.

CHƯƠNG VII:

CHA MẸ

Điều 29: Người Phật tử làm cha mẹ phải có bốn phận thương yêu, nuôi nấng, giáo dục con cái trưởng thành về thể chất, thể trí, nhân cách, đạo đức; tạo dựng nghề nghiệp và khả năng tự lập cho con cái.

Điều 30: Người Phật tử nên giáo dục con cái khi còn trong thai bằng đức hạnh và chánh niệm của mình. Truyền thụ cho con cái nét đẹp văn hóa, đạo đức của Phật giáo, của truyền thống dân tộc và của gia đình.

Điều 31: Khi con được một tuổi, người Phật tử nên đem con đến chùa làm lễ khai tâm và ghi vào sổ bộ của bốn tự. Khi con được năm tuổi, người Phật tử nên dẫn con đến chùa học giáo lý, song song với chương trình thế học. Khi con lên sáu tuổi nên hướng dẫn con làm lễ quy y Ba Ngôi Báu, để con cái chính thức trở thành Phật tử.

Điều 32: Người Phật tử nên truyền chất Phật cho con qua các lễ thôi nôi,

khai tâm, lễ quy y, lễ cưới, sinh nhật và qua cuộc sống thường nhật. Dạy con ý thức học Phật pháp, đi chùa, lạy Phật, đọc tụng kinh Phật, nghe giảng, ăn chay kỳ, làm phước và tu đức.

Điều 33: Người Phật tử làm cha mẹ không nên cản trở con cái nếu chúng có ý thức và muốn xuất gia, làm tu sĩ. Trái lại, cha mẹ nên tạo thuận duyên cho con cái mình thành đạt chí nguyện xuất trần.

CHƯƠNG VIII:

CON CÁI

Điều 34: Người Phật tử làm con phải hãnh diện, thương kính và tận tình phụng dưỡng cha mẹ khi cha mẹ còn sống.

Điều 35: Người Phật tử nên hiếu thảo, vâng lời cha mẹ dạy. Không chơi bời, hút sách, xa xỉ. Phải cố gắng học hành và lập nghiệp chân chánh để phụ giúp và đền ân cha mẹ.

Điều 36: Người Phật tử nên hết lòng chăm sóc, điều trị, sớm thăm tới viếng cha mẹ khi cha mẹ già yếu và đau ốm, để cha mẹ an vui mà chóng khỏi bệnh.

Điều 37: Người Phật tử nên có ý thức trách nhiệm trong việc duy trì, phát huy truyền thống văn hóa, đạo đức của Phật giáo, dân tộc và gia đình.

Điều 38: Nếu cha mẹ không có chánh kiến, chánh tín, chánh nghiệp... Người Phật tử nên kiên trì, khôn khéo can gián để cha mẹ trở về sống với chánh pháp.

Điều 39: Khi cha mẹ qua đời, người Phật tử nên tổ chức lễ tang đơn giản, đúng chánh pháp, để tạo hành trang tái sanh tốt cho cha mẹ.

Điều 40: Người Phật tử nên tổ chức các lễ tưởng niệm cha mẹ vào dịp các tuần thất, một trăm ngày, giỗ hằng năm ... tại chùa. Trong trường hợp tổ chức tại nhà, người Phật tử nên mời quý Thầy Cô và ban hộ niệm về nhà tụng kinh. Phẩm vật dâng cúng nên thuần chay. Người Phật tử cũng nên tu phước, bố thí, cúng dường Ba Ngôi Báu, để hồi hướng công đức cho cha mẹ.

CHƯƠNG IX: HÔN NHÂN

Điều 41: Người Phật tử trước

khi tiến đến hôn nhân, phải có ý thức và ổn định nghề nghiệp và khả năng tự lập vững, để đời sống gia thất về sau không phải gặp khó khăn và trở ngại.

Điều 42: Người Phật tử nên có thời gian tìm hiểu nhau chín chắn về các phương diện: Tôn giáo, đạo đức, nhân cách, hiểu biết và lý tưởng trước khi đính hôn, để đời sống hôn nhân cũng như đời sống của con cái sau này có được hạnh phúc thật sự và lâu dài.

Điều 43: Để người bạn đời phù hợp tính tình, lý tưởng và hạnh nguyện với mình, người Phật tử nên chọn người theo đạo Phật. Nếu người bạn sắp cưới không có đạo hoặc theo

tôn giáo hay tín ngưỡng khác thì nên thuyết phục người ấy cùng trở về quy y và nương tựa Ba Ngôi Báu, để đôi giai ngẫu cùng nhìn, cùng sống và cùng hưởng một chân lý.

Điều 44: Trước ngày lễ cưới, người Phật tử nên đến chùa thưa thỉnh thầy bổn sư về việc tổ chức lễ cưới và thân mời huynh đệ Phật tử khác cùng tham dự.

Điều 45: Trong ngày lễ cưới, hai chàng trai gái phải đến chùa làm lễ chứng hôn trước Ba Ngôi Báu và Phật tử để nghe giáo huấn quý báu về cách giữ gìn, bảo vệ và phát triển hạnh phúc lứa đôi cho hạnh phúc của con cái.

CHƯƠNG X: VỢ CHỒNG

Điều 46: Vợ chồng phải sống tôn trọng, thương yêu, hiểu biết và chia sẻ niềm vui, nỗi buồn cũng như thuận lợi và khó khăn cho nhau, để đời sống hai người trở nên khối thủy chung duy nhất, không gì chia cách được.

Điều 47: Vợ chồng phải biết thương kính, nhường nhịn nhau, rộng lượng, tha thứ và bỏ qua lỗi lầm của nhau mỗi khi ai vi phạm sai lầm, sơ suất. Vợ chồng phải sống vì hạnh phúc cho cả hai và cho con cái.

Điều 48: Chồng phải thương yêu vợ hết lòng, giúp vợ làm tốt việc nội gia và sắm sửa trang sức cần thiết

cho vợ tùy theo khả năng tài chánh.

Điều 49: Vợ phải thể hiện tốt bổn phận của mình; khéo tiếp đãi giao tế; cùng chồng giáo dục con cái cũng như tạo ra tài sản và làm lớn mạnh tài chánh gia đình.

Điều 50: Vợ chồng phải sống tiết hạnh, ít muốn, biết đủ; giúp đỡ nhau thăng tiến trên đường đời cũng như đường đạo.

CHƯƠNG XI:

THẦY TRÒ

Điều 51: Thầy giáo phải gánh vác trách nhiệm thiêng liêng trong việc đào tạo cho gia đình, quốc gia và xã hội những mẫu người hoàn thiện

về tri thức, nhân cách và phẩm chất “uống nước nhớ nguồn” ở học trò.

Điều 52: Thầy giáo phải truyền trao cho thế hệ trẻ những tinh hoa văn hóa, đạo đức của Phật giáo, của dân tộc và của loài người; khơi dậy những phẩm chất cao quý và khả năng sáng tạo của thế hệ trẻ, để góp phần làm giàu mạnh đất nước và an lạc xã hội.

Điều 53: Thầy giáo phải kích thích tính ham hiểu biết, học hỏi, nghiên cứu của học trò; dạy học trò bằng tất cả bầu nhiệt huyết; tận tâm, kiên nhẫn và không giấu giếm bất cứ kiến thức gì mình có được.

Điều 54: Thầy giáo phải là người chói sáng về gương hạnh đạo đức;

là người mẫu mực của học trò về những gì mình đã học, đã biết và đã dạy; không ngừng rèn luyện tri thức và phẩm cách đạo đức của mình.

Điều 55: Học trò phải lễ độ, kính trọng và biết ơn dạy dỗ của thầy giáo. Học trò phải học hành chăm chỉ, cần cù với tinh thần khoa học, khách quan để khám phá và đi vào thế giới vô tận của tri thức và nhân cách.

Điều 56: Học trò phải học tập không mệt mỏi, để trở về cội nguồn dân tộc, dòng giống, tổ tiên và đạo Phật, và sống sao cho xứng đáng với các cội nguồn đó.

Điều 57: Học trò phải học tập nhằm tu dưỡng bản thân, đền ơn giáo dưỡng của thầy và báo đáp công ơn

sanh thành, nuôi nấng của cha mẹ, và góp phần làm giàu mạnh gia đình, đất nước và xã hội.

CHƯƠNG XII:

BẠN BÈ

Điều 58: Bạn bè đến với nhau bằng sự tìm hiểu, cảm thông, tôn trọng, thương yêu và giúp đỡ lẫn nhau, để cùng tiến tiến bộ, lớn mạnh và cảm nhận phúc lạc trong cuộc sống.

Điều 59: Người Phật tử nên đến người bạn tốt để học hỏi; đến người bạn xấu để chuyển hóa; tìm người trí đức để giao du; tìm người thua kém để giúp đỡ.

Điều 60: Bạn bè phải thành tín,

không tính chuyện hơn thua, xây dựng và hoàn thiện nhân cách, đạo đức và trí huệ cho nhau; thủy chung nhau trong chí hướng và lý tưởng.

Điều 61: Người Phật tử nên can gián, ngăn chặn khi bạn làm điều xấu; sẵn lòng tùy hỷ khi bạn làm điều hay; quan tâm giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn; rộng lượng, tha thứ khi bạn vấp phải sai lầm.

CHƯƠNG XIII:

CHỦ THỢ

Điều 62: Chủ phải tôn trọng sức lao động, chất xám, nhân cách đạo đức của thợ. Giao việc cho thợ phù hợp với khả năng và sở trường.

Điều 63: Chủ phải trả tiền lương, chế độ thù lao và nghỉ ngơi hợp lý. Không được cưỡng bức, bắt chẹt, bóc lột sức lao động của thợ.

Điều 64: Chủ phải thương yêu, săn sóc và chữa trị khi thợ mắc bệnh; chia sẻ thức ăn, tặng quà vật vào những dịp cần thiết.

Điều 65: Thợ phải nhiệt thành, say mê công việc; làm việc bằng tất cả sức lực, trí tuệ và lòng yêu nghề của mình.

Điều 66: Thợ phải thể hiện nhân cách, phẩm chất đạo đức của mình, làm tốt hợp đồng; biết ơn và hài lòng với những gì chủ tặng cho; làm việc với tâm nguyện đem lại lợi nhuận và danh tiếng cho chủ như cho chính mình.

CHƯƠNG XIV:

LÀNG XÓM-QUÊ HƯƠNG

Điều 67: Người Phật tử nên thương yêu, nhường nhịn, đùm bọc lẫn nhau. Đối xử nhau bằng tấm lòng nhân hậu. Sống vì lợi ích và an lạc cho mọi người.

Điều 68: Người Phật tử nên xem láng giềng như họ hàng; xem mọi người như người thân; lấy trí nhân thay hung bạo; đem đạo nghĩa thắng hung tàn.

Điều 69: Người Phật tử mang ơn ai thì nhớ trả; làm ơn ai thì không để lòng; thương người như thể thương thân; giúp người như tự giúp. Người Phật tử nên quan niệm rằng tất cả là

quyền thuộc, do đó, sống đoàn kết, hòa hợp như một đại gia đình.

Điều 70: Người Phật tử nên xem quê hương là cội nguồn sự sống, là nơi chôn nhau cắt rốn, và trưởng dưỡng của mỗi người. Người Phật tử thành kính biết ơn, trả ơn và trung thành với quê hương và dân tộc.

Điều 71: Người Phật tử dù ở nơi đâu cũng phải nhớ đến quê hương, hướng về quê hương. Sống, làm việc vì lợi ích, vì sự trưởng thành, vì sự lớn mạnh của quê hương. Duy trì và phát huy truyền thống văn hóa, đạo đức của dân tộc. Làm lớn mạnh tinh thần độc lập, tự chủ của dân tộc. Xóa bỏ óc bảo thủ, định kiến, nô lệ văn hóa. Bất khuất trước các thế lực

đồng hóa, xâm lăng. Thể hiện tính dân tộc ở mọi nơi, ở mọi khía cạnh của cuộc sống.

CHƯƠNG XV: GIAO TẾ

Điều 72: Khi ứng xử và giao tế với đời, người Phật tử nên quan niệm Ba Ngôi Báu là tối thượng; năm điều đạo đức là phương châm của một đời sống an lạc; từ, bi, hỷ, xả là chỉ nam soi đường; nhiệt thành, kiên trì và hỗ trợ mọi người là nếp sống thực tế.

Điều 73: Người Phật tử đổi oán thù thành bè bạn; chuyển ganh ghét thành thương yêu; nhẫn nhịn, hòa thuận, bình đẳng, không kỳ thị, phân biệt; khoan dung và độ lượng.

Điều 74: Người Phật tử luôn sống trong tôn trọng, hiểu biết, cảm thông những nét sai biệt của người khác; sẵn lòng hợp tác, giúp đỡ và tùy hỷ việc làm tốt của mọi người.

Điều 75: Người Phật tử nên đề cao đức tính bi, trí, dũng và nhân nghĩa. Phải sống tinh thần vô úy, bất khuất trước mọi thế lực gian ác. Sống trung thành và hy sinh cho chân lý, cho sự an lạc, giải thoát của bản thân và tha nhân.

Điều 76: Người Phật tử nên gần gũi người kém hơn để giúp đỡ; gần gũi kẻ xấu để chuyển hóa; từ bỏ điều xấu, phát triển điều tốt; thương yêu, bổ sung nhau, dìu dắt nhau trên đường đạo và đường đời.

Điều 77: Người Phật tử khi gặp quý Thầy, quý Sư cô và các đạo hữu nên chấp tay trước ngực xá chào, để cho nét đẹp văn hóa tinh thức này được phổ biến và tỏa sáng.

Điều 78: Người Phật tử không nên kêu quý Thầy bằng anh, chú hay bác; không nên kêu quý Sư cô bằng chị hay dì. Tự xưng mình bằng con đối với quý Thầy Cô bằng tuổi mình trở lên. Tự xưng bằng pháp danh đối với quý Thầy Cô nhỏ tuổi hơn mình. Nói năng từ tốn và lễ độ.

CHƯƠNG XVI:

TANG CHẾ

Điều 79: Người Phật tử khi lâm trọng bệnh và sắp sửa mệnh chung

nên chánh niệm, tỉnh giác, hướng về Ba Ngôi Báu; giữ tinh thần thanh nhiên, không lo sợ cái chết; xả bỏ tất cả ý niệm về bản ngã, sở hữu tài sản, để có thể ra đi một cách nhẹ nhàng.

Điều 80: Khi người thân quyền gần mạng chung, người Phật tử nên thành kính hướng về Ba Ngôi Báu, mời quý Thầy Cô tụng kinh trợ niệm và tiếp dẫn để người bệnh khi mãn phần được sanh về cảnh giới chư Phật hay cảnh giới tốt. Nếu nhà quá xa chùa, không tiện thỉnh mời quý Thầy Cô, người Phật tử nên mở băng tụng kinh và nhắc nhở người thân của mình về nguyên lý vô thường, vô ngã, để người sắp mạng chung có thể ra đi dễ dàng.

Điều 81: Ngay lúc tắt thở và trong suốt thời gian tang lễ, con cháu, vợ/chồng và thân quyến không nên khóc lóc, kể lể, để không làm động tâm người vãng sanh. Trái lại nên thành tâm, bình tĩnh, đồng niệm Phật thật rõ ràng để trợ tiến người ra đi.

Điều 82: Gia đình người quá cố nên thay mặt người quá cố làm các việc phước báu, bố thí, cúng dường, từ thiện xã hội, để hồi hướng công đức cho người mạng chung.

Điều 83: Tang lễ nên tổ chức theo tinh thần Phật giáo. Không phô trương hay chú trọng hình thức, đãi cúng măn, tế thần. Không cúng tam sên (sinh), đốt giấy vàng mã, mở cửa mã. Chỉ nên cúng đồ chay, tụng kinh,

quán tưởng để duy trì thuần phong mỹ tục của đạo Phật.

Điều 84: Lễ nhạc thì tùy nghi, nhưng nên đơn giản. Tốt nhất là bãi miễn. Đặc biệt, trong lúc quý Thầy Cô tụng kinh, không nên trỗi nhạc và ngưng tất cả việc đái đàng, để tạo trang nghiêm cho khóa lễ.

Điều 85: Sau khi tổng táng, người Phật tử nên tiếp tục cúng bảy tuần thất và giỗ hằng năm để tưởng nhớ. Các lễ cúng nên tổ chức tại chùa.

CHƯƠNG XVII:

TU TRÌ

Điều 86: Người Phật tử nên siêng năng đọc tụng và thực hành lời Phật

dạy vào cuộc sống thường nhật; biến giáo pháp thành sự sống của bản thân và tha nhân.

Điều 87: Người Phật tử nên khắc phục khó khăn; nhẫn nại, kiên trì thực hành và trung thành với chân lý của đức Phật. Không kích bác, phỉ báng người theo pháp môn khác.

Điều 88: Người Phật tử nên đến chùa lễ Phật, tụng kinh, nghe pháp, ít nhất một lần trong tuần; nên tham dự đầy đủ các buổi sám-hối, lễ tưởng niệm Phật, Bồ-tát, A-la-hán và Thánh tăng, và nên ăn chay ít nhất một ngày trong tháng.

Điều 89: Người Phật tử muốn tu trì miên mật thì nên đi chùa tụng kinh, ngồi thiền mỗi ngày, tu tập tám

điều đạo đức (bát quan trai giới), vâng giữ mười điều lành, thọ lãnh đạo đức Bồ-tát (Bồ-tát giới); tu hạnh xuất gia.

Điều 90: Khi dự các khóa lễ, người Phật tử nên mặc áo tràng. Tâm nên chí thành, tỉnh thức, không loạn niệm, tạp tưởng, để khóa lễ thật sự có ý nghĩa, lợi ích, đem lại phước báu, an lạc thân tâm.

CHƯƠNG XVIII: MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM

Điều 91: Người Phật tử luôn quan niệm rằng mọi sự vật hiện tượng trên thế gian này luôn vận động, chuyển biến, đổi thay, không có thực thể, không có bản ngã, và thường dẫn

đến sự không thỏa mãn. Quán chiếu như vậy để từ bỏ thái độ chấp ngã và ngã sở hữu.

Điều 92: Người Phật tử luôn quan niệm rằng không có một đấng sáng tạo nào tạo dựng nên thế giới, con người và vạn vật. Thế giới được hình thành bằng nguyên lý duyên khởi, tương thuộc, không có khởi thủy, không có chấm dứt.

Điều 93: Người Phật tử luôn quan niệm rằng sự thiên sai vạn biệt trong vũ trụ là do các hành vi có chủ ý (nghiệp) của từng cá nhân. Chúng sanh là chủ nhân của đau khổ và hạnh phúc. Không ai có thể ban phước giáng họa, ngoài hành vi thiện hay ác của chính chúng ta.

Điều 94: Người Phật tử luôn quan niệm rằng thế giới hiện tượng này thường có mặt của đau khổ và an vui. Người Phật tử nên có ý thức chấm dứt đau khổ, hướng đến an lạc. Nguyên nhân của các đau khổ này là các tâm lý xấu xa như khát ái, tham, sân, si, v.v... Sự chấm dứt toàn bộ đau khổ và nguyên nhân của nó là Niết-bàn, niềm an lạc tuyệt đối. Con đường dẫn đến sự an lạc của Niết-bàn này là con đường trung đạo gồm tám yếu tố, đó là: Quan niệm chân chánh, tư duy chân chánh, lời nói chân chánh, hành vi chân chánh, nghề nghiệp chân chánh, nỗ lực chân chánh, tỉnh thức chân chánh và thiền định chân chánh.

Điều 95: Người Phật tử luôn quan niệm rằng con đường trung đạo là con đường xa lìa sự tham đắm dục lạc và khổ hạnh ép xác, và các cực đoan cũng như nhị biên. Đây là con đường duy nhất hướng đến giải thoát Niết-bàn.

Điều 96: Người Phật tử ý thức rõ ràng rằng con đường tu học trải qua nhiều gian nan và thử thách, do đó, không hoài vọng về tương lai cũng như không truy ức về quá khứ; trái lại, an trụ thân tâm vào từng phút giây tỉnh thức và chánh niệm của hiện tại.

Điều 97: Người Phật tử nên ý thức rõ ràng rằng sự sống của con người tồn tại trong khoảnh khắc của thời

gian, do đó, cố gắng tu tập và gột bỏ các bợn nhơ của tâm ngay bây giờ và tại mọi nơi, chứ không đợi đến lúc tuổi già mới tu tập.

Điều 98: Người Phật tử nên duy trì chánh niệm, tỉnh thức trong từng hành vi và cử chỉ; không để cho các tâm niệm tham, sân, si và các tâm lý bất thiện khống chế và ngự trị thân tâm mình.

Điều 99: Người Phật tử nên ý thức và dang rộng đôi tay giúp đỡ mọi người với tinh thần vô ngã và vị tha. Hãy mạnh dạn “nói với nhau” thay vì “nói về nhau” để tháo gỡ mọi hiểu lầm, rút ngắn khoảng cách phân chia, tìm đến sự hiểu biết, cảm thông và tôn trọng lẫn nhau. Hãy từ bỏ thái

độ tiếc rẻ. Hãy đối diện với thực tại, nhận chân và vượt qua mọi trở ngại. Hãy dụng tâm vào việc tu học, để không phải hối hận về sau.

Điều 100: Người Phật tử nên xem bệnh khổ như thuốc trị tham dục, xem khó khăn và hoạn nạn như lò luyện ý chí, xem nghịch duyên như nguồn thử lửa, xem ma quân như bạn đạo, xem kẻ ác độc và người chống đối như thiện tri thức, xem sự xả bỏ như vinh hoa, xem trí tuệ và đạo đức là tài sản quý nhất và xem đạo Phật là con đường giải thoát cứu cánh.

Phần II

NGHI THỨC QUY Y TAM BẢO





LỜI NÓI ĐẦU

Trong *Nghi thức quy y Tam bảo*, điều quan trọng là làm thế nào nói rõ được giá trị vì sao ta theo đạo Phật và hạnh phúc khi là Phật tử. Khi nhận Phật làm Thầy người Phật tử không còn yêu cầu thờ Thượng đế và các thần linh vốn không có thật. Khi nương tựa chánh pháp, người Phật tử không theo các tôn giáo và tín ngưỡng ngoài đạo Phật vì chất liệu Phật pháp đủ khả năng giải quyết các vấn nạn con người. Nương tựa Tăng đoàn, người Phật tử thực tập hạnh hòa hợp, đoàn kết và dần thân phụng sự.

Điều không kém phần quan trọng là người truyền giới nên phân tích ứng dụng

năm điều đạo đức dưới góc độ hạnh phúc cá nhân, gia đình, xã hội, quốc gia và thế giới. Làm thế nào để trỗi dậy được sự chấn động tâm thức của người quy y để từ đó giúp họ trở thành người hạnh phúc mà về sau, dầu có bị áp lực hay cám dỗ của bất kỳ tôn giáo nào họ vẫn giữ vững chánh tín Phật pháp, không bỏ đạo vì lý do kinh tế hay sức ép.

Các hướng dẫn về cách thờ phượng Phật, bàn thờ gia tiên, lễ Phật, tụng kinh, ăn chay vào ngày sóc vọng, sinh hoạt gia đình Phật tử và nghe giảng vào các ngày chủ nhật, đi chùa vào các ngày lễ hội văn hóa và thực tập chuyên hóa... là những điều không thể thiếu ngay sau khóa lễ quy y.

Quy y Tam bảo để ta có được điểm nương tựa tâm linh có giá trị trong đời. Nhờ sức truyền dẫn của ba ngôi báu người tiếp nhận giáo pháp sẽ tình nguyện sống đời đạo đức, nhằm mang lại hạnh phúc cho

mình và tha nhân. Đây chính là giá trị quan trọng của nghi thức trong việc mang lại hạnh phúc và bình an cho mọi người.

Giác Ngộ, 27-4-2011

TT. Thích Nhật Từ

Phó Viện trưởng HVPGVN tại TP.HCM

1. NGUYỆN HƯƠNG

(Thầy Bồn sư quì ngay thẳng, nâng ba nén hương lên ngang trán và xướng bài Nguyên Hương. Đại chúng mặc niệm và quán tưởng theo lời nguyện)

Nam-mô Bồn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật O
Nguyên đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phưởng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thệ trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sanh
Cầu Phật thương gia hộ:
Tâm bồ-đề kiên cố
Chí tu học vững bền
Xa bễ khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác. O

Chúng con ở đạo tràng (nêu tên chùa),
cung kính quỳ trước chánh điện, tán

dương công đức bậc thầy ba cõi, xưng tụng hồng danh bậc giác ngộ của muôn loài, thành kính làm lễ Quy Y Tam Bảo, giúp cho các thiện nam tín nữ sau đây quay về nương tựa ba Ngôi báu là Phật, chánh pháp và hiền tăng (đọc tên tuổi người quy y).

Kính nguyện mười phương chư Phật và các vị Bồ-tát thương xót quang lâm chứng minh cho các tân Phật tử được thấm nhuần an vui và hạnh phúc trong cuộc đời.

Chúng con nguyện: Chánh pháp được lan truyền khắp chốn; lời Phật được phổ biến muôn nơi; người người từ bỏ tham giận, si mê; tưới tẩm từ bi, hạnh phúc; làm lành lánh dữ, thương yêu đùm bọc lẫn nhau;

thế giới dứt nghiệp binh đao; muôn loài an vui, hạnh phúc.

Lại nguyện đời đời kiếp kiếp thường làm bà con Phật pháp, quyến thuộc từ bi, hộ trì Tam Bảo ở mãi thế gian, sống trọn đời hạnh thông trong phúc lạc. Từ nay, sạch hết não phiền, thoát vòng mê muội.

Nguyện cùng pháp giới chúng sanh đều chứng thành quả Phật. O

Nam-mô Hương Cúng Đường Bồ-
tát Ma-ha-tát (3 lần) OOO

(Xá 3 xá rồi cắm nhang vào lư hương)

2. TÁN PHẬT VÀ ĐẢNH LỄ TAM BẢO

(Đại chúng đứng chấp tay, cung kính hướng về Phật, xướng lạy)

Phật là đấng giác ngộ mình,

Độ người thoát khỏi tử sinh bao đời,
Từ bi, trí tuệ rạng ngời,
Là thầy ba cõi trời người xưa nay.

Chí tâm đánh lễ tất cả Đức Phật
ba đời thường trú trong mười phương.

(1 lạy) O

Pháp là phương thuốc diệu thay,
Chữa lành bệnh khổ bao loài chúng sanh,
Nhu vàng trắng sáng lung linh,
Soi đường ra khỏi u minh mê mờ.

Chí tâm đánh lễ tất cả Tôn Pháp
ba đời thường trú trong mười phương.

(1 lạy) O

Tăng là những bậc chân tu,
Biết đời huyễn mộng, già từ ra đi,
Thấm nhuần trí tuệ, từ bi,
Độ đời thoát khỏi tham ... si khổ sầu.

**Chí tâm đánh lễ tất cả Hiền
Thánh Tăng ba đời thường trú trong
mười phương.** (1 lạy) OOO

3. TÁN HƯƠNG

(Đại chúng đứng thẳng và chấp tay trước ngực.
Duy-na và Duyệt Chúng khai chuông mõ. Từ đây
trở đi, chủ lễ xướng và đại chúng cùng tụng theo)

Lò hương vừa bén chiêm đàn
Tỏa xông pháp giới đạo tràng
mười phương
Hiện thành mây báu cát tường
Xin Phật chứng giám tâm hương
chí thành
Pháp thân các Phật tịnh thanh
Chứng minh hương nguyện,
phước lành rưới ban.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát.
(3 lần) OOO

4. TÁN DƯỠNG GIÁO PHÁP

Pháp Phật cao siêu, lý rộng sâu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con gặp được xin trì tụng
Nguyện hiểu chân Kinh nghĩa
nhiệm mầu

Nam-mô Khai Pháp Tạng Bồ-tát.

(3 lần) OOO



5. KINH NGƯỜI ÁO TRẮNG

Tôi nghe như vậy. Một thời đức Phật ở chùa Kỳ Viên do Cấp Cô Độc, thái tử Kỳ-đà phát tâm hiến cúng. Vào sáng hôm nọ, ông Cấp Cô Độc cùng với năm trăm cư sĩ thuần thành viếng thăm, đánh lễ ngài Xá-lợi-phất, rồi ngồi một bên. Ngài Xá-lợi-phất dùng nhiều phương tiện, thuyết pháp khai tâm cho các cư sĩ, mang lại niềm vui và sự khát ngưỡng đối với Tam Bảo và sự thực tập con đường chuyển hóa. O

Ngài Xá-lợi-phất hướng dẫn tất cả đến viếng đức Phật, đầu thành năm vóc, đánh lễ chân Người, rồi ngồi

một bên, hít thở chính niệm. Thế Tôn ân cần dạy bảo mọi người những điều cốt lõi mà người tại gia cần siêng thực hành để được an vui. O

- Nay các đệ tử, nếu người áo trắng sống đời thanh cao, giữ gìn trọn vẹn năm điều đạo đức, tu tập đầy đủ bốn tâm cao thượng, có thể đạt được một cách dễ dàng phước đức và hạnh phúc ở trong hiện tại và biết chắc rằng không còn rơi rớt trong các nẻo ác: Địa ngục, ngạ quỷ và loài động vật trong kiếp tương lai. Đồng thời, người ấy đã được chắc chắn dự vào dòng thánh ở quả thứ nhất. O

- **Đạo đức thứ nhất:** Đệ tử áo trắng quyết tâm xa lìa mọi sự giết hại, buông bỏ vũ khí, chấm dứt bạo

động, tu tập từ bi, thương xót mọi loài, bảo vệ thiên nhiên, biết sống hỗ thẹn, lương tâm trong sáng. Nhờ thực tập này, đệ tử áo trắng nhỏ tận gốc rễ tâm niệm giết hại, sống trong hạnh phúc và sự an vui. O

- **Đạo đức thứ hai:** Đệ tử áo trắng quyết tâm xa lìa mọi sự trộm cắp, tôn trọng sở hữu hợp pháp của người, những gì không cho thì không được lấy; vui thích bố thí, cứu người giúp đời vượt qua nghèo khổ; lúc bố thí thì không cầu đền đáp. Nhờ thực tập này, đệ tử áo trắng không bị tâm lý tham lam, bòn xén, keo kiệt che lấp, sống trong liêm khiết, giàu lòng vị tha. O

- **Đạo đức thứ ba:** Đệ tử áo trắng

quyết tâm xa lìa tà dâm ngoại tình, sống hạnh chung thủy, bảo vệ hạnh phúc tất cả mọi người trong sự bảo hộ của cha và mẹ, hoặc cả cha mẹ, hoặc anh chị em, hoặc bên sui gia, hoặc người đồng tính, hoặc vợ, chồng con của mình và người, kẻ kẻ cuồng dâm, bạo lực gia đình, hoặc kẻ bán phần. Nhờ thực tập này, đệ tử áo trắng không bị tâm lý hưởng thụ thấp kém làm mất hạnh phúc. O

- **Đạo đức thứ tư:** Đệ tử áo trắng quyết tâm xa lìa những lời dối gạt, chấm dứt nói láo - tuyên bố sự thật, không nói chia rẽ - nói lời xây dựng, không nói thô tục - nói lời lịch sự, không nói tán gẫu - nói lời lợi lạc. Nhờ thực tập này, đệ tử áo trắng an trú chính niệm, đáng được tin cậy, uy tín tăng trưởng. O

- **Đạo đức thứ năm:** Đệ tử áo trắng quyết tâm xa lìa rượu và ma túy, các chất gây say; chấm dứt thói quen hưởng thụ độc tố; không tham gia vào sản xuất, buôn bán các độc tố này. Nhờ thực tập này, đệ tử áo trắng giữ gìn sức khỏe và sống hạnh phúc với người thân thương. O

Này các đệ tử, làm người áo trắng, sống đời tại gia, hãy cố gắng giữ năm điều đạo đức vừa được tuyên thuyết, để sống hạnh phúc với nhiều phước báo trong đời hiện tại và đời tương lai.

Này các đệ tử, hãy lắng lòng nghe Như Lai giảng dạy phương pháp đạt được bốn tâm cao thượng trong hiện tại này, một cách dễ dàng với nhiều giá trị: O

- **Tâm cao thượng một:** Đệ tử áo trắng quán niệm Như Lai là bậc Giác ngộ không còn dính mắc, bậc Minh Hạnh Túc, là bậc Thiện Thệ, bậc Thế Gian Giải, bậc Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, là Thiên Nhân Sư, là Phật, Thế Tôn. Nhờ quán niệm này, vọng tâm, dục niệm thấy đều tiêu diệt; không còn yếu tố bất thiện, uế nhiễm, sâu khổ, lo âu ảnh hưởng, chi phối. Nhờ quán tưởng Phật, tâm được lắng trong, đạt an vui lớn. O

- **Tâm cao thượng hai:** Đệ tử áo trắng thấy rõ chánh pháp được Phật giảng dạy rõ ràng dễ hiểu, có khả năng lớn đưa đến giải thoát mọi sự khổ đau và các phiền não; tâm được thư thái, không bị bức bách, an vui lâu dài. O

- **Tâm cao thượng ba:** Đệ tử áo trắng quán niệm Tăng đoàn của đức Như Lai, đi trên nẻo thiện, thánh đạo chân chánh, hướng theo giáo pháp, thực tập giáo pháp, sống đúng giáo pháp. Có vị đã chứng quả A-la-hán, quả A-na-hàm, quả Tư-đà-hàm, quả Tu-đà-hoàn, hoặc đang trên đường đạt các quả ấy. Tăng đoàn gồm đủ bốn đôi, tám bậc, thành tựu đạo đức, thiền định, trí tuệ, giải thoát, cũng như tri kiến giải thoát. Thánh chúng như thế đáng được tôn kính, phụng sự, cúng dường, là ruộng phước tốt cho đời gieo trồng. O

- **Tâm cao thượng bốn:** Đệ tử áo trắng quán niệm giới luật được Phật giảng dạy không có khuyết điểm, không bị tỳ vết, không bị nhơ ố, có

khả năng lớn bảo hộ đạo đức, giúp người giữ giới an trú vững chãi trong cảnh giới Phật. Giới này thanh cao vốn được hiền trí khen ngợi, tiếp nhận, thực tập, truyền bá. O

Này các đệ tử, nên ghi nhớ rằng đệ tử áo trắng khi thực tập được bốn tâm cao thượng một cách trọn vẹn là đã chấm dứt các nẻo xấu ác, không còn đọa lạc địa ngục, ngạ quỷ và loài súc sanh, hướng đến chứng đắc quả Tu-đà-hoàn, ngay trong hiện tại. Người đệ tử ấy đi về nẻo giác, chuyển hóa phiền não, thanh tịnh thân tâm; qua lại tối đa bảy lần sinh tử trong cõi trời người là có thể đạt giác ngộ, giải thoát, không còn khổ đau.

Sau khi tuyên thuyết năm điều đạo

đức, bốn tâm cao thượng, Thế Tôn ân cần trùng tuyên tóm tắt bằng một bài kệ dễ hiểu sau đây: O

Người tại gia sáng suốt,
Sợ các cảnh giới xấu,
Siêng thực tập chính pháp,
Chuyển hoá mọi khổ đau. O

Giữ năm điều đạo đức:
Không giết hại sự sống,
Chân thật, không trộm cắp,
Chung thủy trong hôn nhân,
Không nói lời tổn hại,
Không rượu và ma túy. O

Người đệ tử áo trắng
Thường thực tập niệm Phật,
Thường thực tập niệm Pháp,
Thường thực tập niệm Tăng,

Thường quán niệm đạo đức,
Nhờ đó, tâm thanh thoi.
Người đệ tử áo trắng
Hoan hỷ với bố thí,
Gieo trồng phước hiện tiền,
Khéo thực tập chính niệm,
Giác ngộ và giải thoát. O

Hãy quan sát đàn bò
Có con vàng, đỏ, trắng,
Một màu hoặc nhiều đốm;
Dù cho màu sắc gì,
Hoặc xuất xứ từ đâu,
Giá trị của con bò,
Là ở sức chuyên chở.
Là con bò hữu dụng
Phải có sức khoẻ mạnh,
Kéo xe, chuyên chở nhiều,
Giúp chủ trong công việc. O

Trong thế giới con người
 Dù xuất thân thế nào,
 Già trẻ hay nam, nữ
 Vua chúa hay thương gia
 Tu sĩ hay thường dân,
 Bất kỳ ai giữ giới,
 Sống trong sạch, đứng đắn,
 Trở thành người đạo đức,
 Khéo vượt khổ, thanh thoi,
 Đạt được sự giác ngộ.
 Cúng dường người như vậy
 Sẽ được phước đức lớn. O

Như Lai không phân biệt
 Giai cấp và nguồn gốc.
 Kẻ không có tài đức
 Không lợi lạc cho ai.
 Cúng dường người như thế
 Giá trị chẳng bao nhiêu. O

Phật tử siêng tu huệ,
Tâm hướng về Phật pháp,
Căn lành luôn tăng trưởng,
Hiện đời được hạnh phúc,
Cõi lành được tái sanh,
Qua lại trong trời người,
Bảy lần là nhiều nhất,
Tiếp tục tu nhân lành,
Đạt niết-bàn giải thoát. O

Nghe Phật dạy xong, ngài Xá-lợi-phất, Cấp Cô Độc và năm trăm cư sĩ cảm thấy hân hoan, phát nguyện làm theo những điều Phật dạy, đồng thời phát nguyện truyền bá lời Phật, đem lại lợi lạc cho khắp mọi người. O

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật
(3 lần) OOO

6. GIỚI SỰ KHAI ĐẠO

Giờ này toàn thể đại chúng đã tập hợp để chứng minh và hộ niệm cho quý vị trong lễ *phát nguyện làm Phật tử*, suốt đời tôn thờ Phật, Pháp, Tăng và vâng giữ năm điều đạo đức.

Là người có duyên với đạo, quý vị đã thấy rõ được giá trị của con đường từ bi và trí tuệ, hướng đến giải thoát của đức Phật là con đường lý tưởng với giá trị đạo đức và tâm linh cao nhất mà tổ tiên chúng ta đã đi theo trong bao nhiêu thế hệ. Hôm nay các vị có chí nguyện noi theo con đường sáng suốt đó là phước lành rất lớn.

“*Quy y Tam Bảo*” là trở về nương tựa đức Phật, chánh pháp của đức Phật và đoàn thể tăng sĩ Phật giáo.

Phật, Pháp và Tăng có mặt trong mười phương thế giới và cũng có mặt trong mỗi người và mỗi loài. Quay về nương tựa Phật, Pháp và Tăng cũng có nghĩa là

tin tưởng ở khả năng giác ngộ, khả năng chuyển hoá và khả năng tu tập hành đạo của bản thân, để sống an vui và hạnh phúc trong cuộc đời.

7. TRUYỀN TAM QUY

(Trong giờ phút thiêng liêng và trọng đại này, quý vị hãy chấp tay, lặp lại lời phát nguyện quay về nương tựa ba Ngôi Báu.)

Đệ tử chúng con tên là (đọc nhầm họ tên) *xin nhận đức Phật làm thầy*, bậc phước trí vẹn toàn, giúp con giải phóng khổ đau. Xin Phật chứng minh cho chúng con. O

Đệ tử chúng con tên là (đọc nhầm họ tên) *xin nhận chánh pháp làm thầy*, nguồn tuệ giác từ bi, giúp con sống trong hạnh phúc. Xin Phật chứng minh cho chúng con. O

Đệ tử chúng con tên là (đọc nhằm họ tên) *xin nhận chân sư làm thầy*, đoàn thể sống thanh cao, giúp con tinh tấn thực tập. Xin Phật chứng minh cho chúng con. O

8. THẦY TRUYỀN GIỚI KHAI ĐẠO

Quý vị đã chính thức tiếp nhận pháp Tam Quy, tôn thờ ba viên ngọc quý trong tâm và đời sống hằng ngày của quý vị. Đây là giờ phút quan trọng của lễ phát nguyện làm Phật tử, vâng giữ năm điều đạo đức của Phật dạy. Năm điều đạo đức này là nền tảng cho một cuộc sống có hạnh phúc, có chí hướng vị tha, có năng lực bảo vệ sự sống và làm đẹp cho cuộc đời.

Năm điều đạo đức là kim chỉ nam hướng dẫn chúng ta đến một cuộc sống an lạc và tỉnh thức; là nền tảng của hạnh phúc cá nhân, hạnh phúc gia đình và xã

hội. Học hỏi và thực tập năm điều đạo đức, ta sẽ đi đúng con đường chánh pháp, ta sẽ tránh được lỗi lầm, khổ đau, sợ hãi và thất vọng; ta sẽ xây dựng được an lạc và giải thoát cho bản thân, cho gia đình và đóng góp vào phẩm chất an lạc và hòa bình cho xã hội.

Giờ đây, tất cả quý vị hãy lắng nghe năm điều đạo đức với một tâm hồn thanh tịnh. Hãy lặp lại từng điều đạo đức với ý thức phát nguyện hành trì.

9. VÂNG GIỮ NĂM ĐIỀU ĐẠO ĐỨC

(Quý vị hãy chấp tay lặp lại lời phát nguyện giữ năm điều đạo đức)

Điều đạo đức thứ nhất: Không được giết hại. Nhận thức được rằng giết hại mang lại khổ đau, chúng con nguyện mở lòng từ bi, bảo vệ sự sống, xây dựng hoà bình, thương

yêu loài vật, bảo vệ môi sinh. Xin Phật gia hộ cho chúng con. O

Điều đạo đức thứ hai: Không được trộm cướp. Nhận thức được rằng trộm cướp mang lại khổ đau, chúng con nguyện tôn trọng sở hữu của người, nhường cơm sẻ áo, giúp người bất hạnh vượt qua khổ đau. Xin Phật gia hộ cho chúng con. O

Điều đạo đức thứ ba: Không được ngoại tình. Nhận thức được rằng ngoại tình mang lại khổ đau, chúng con nguyện sống chung thủy một vợ một chồng; bảo vệ hạnh phúc của người như chính hạnh phúc của gia đình mình. Xin Phật gia hộ cho chúng con. O

Điều đạo đức thứ tư: Không

được nói láo. Nhận thức được rằng dối gạt mang lại khổ đau, chúng con nguyện nói những lời chân thật, lời hoà giải và đoàn kết, lời có văn hoá và lịch sự, và những lời hay ý đẹp. Xin Phật gia hộ cho chúng con. O

Điều đạo đức thứ năm: Không được uống rượu và các chất gây say. Nhận thức được rằng rượu, ma tuý và các chất gây say mang lại khổ đau, chúng con nguyện không tiêu thụ những độc tố và sản phẩm đồi trụy, bảo vệ sức khỏe của thân thể và hạnh phúc của tâm hồn. Xin Phật gia hộ cho chúng con. O

10. SÁM QUY Y

Phật là đấng giác ngộ mình,

Độ người thoát khỏi tử sinh bao đời,
 Từ bi, trí tuệ rạng ngời,
 Là thầy ba cõi trời người xưa nay. O

Pháp là phương thuốc diệu thay,
 Chữa lành bệnh khổ bao loài chúng sanh,
 Như vàng trắng sáng lung linh,
 Soi đường ra khỏi u minh mê mờ O

Tăng là những bậc chân tu,
 Biết đời huyễn mộng, già từ ra đi,
 Thấm nhuần trí tuệ, từ bi,
 Độ đời thoát khỏi tham... si khổ sầu. O

Con nay giác ngộ quay đầu,
 Quy y Tăng, Phật, Pháp mẫu Như Lai,
 Cho con hạnh phúc hôm nay,
 Cho đời an lạc tại ngay dương trần. O

Con nguyện từ bỏ sát sanh,

Tôn trọng sự sống, tâm lành rải ban.
Thương yêu người, vật, môi sinh,
Cho đời hạnh phúc như mình lạc an. O

Con nguyện *từ bỏ trộm gian*,
Mánh mung, cướp của, tham lam xin chừa.
Sống chân thật, chẳng lọc lừa,
Giữ tròn đạo nghĩa, cho vừa nhân
sinh. O

Con nguyện *từ bỏ ngoại tình*,
Một chồng một vợ, trung trinh tấm lòng.
Thương yêu, tôn trọng, cảm thông,
Ngọt bùi chia sẻ, thủy chung trọn đời. O

Con nguyện *từ bỏ nói sai*,
Thêm thắt, chửi tục, móc moi hai đầu.
Nói như chánh pháp cao sâu,
Im như bậc thánh nhiệm mầu thấy
nghe. O

Con nguyện từ bỏ rượu chè,
 Say sưa, nghiện ngập, thần mê, trí mờ,
 Để không bệnh hoạn, thần thờ,
 Để cho tâm trí lạng tờ sáng trong. O

Từ nay, con nguyện với lòng:
 Giữ gìn năm giới quyết không phạm vào,
 Để cho con sống thanh cao,
 Để đời an lạc, dạt dào tình thương. O

Con nguyện noi đấng Pháp Vương,
 Học tu chánh pháp, thoát vòng tử sanh.
 Tham thiền, niệm Phật chân thành,
 Tu tâm dưỡng tánh, dứt phần ác duyên.
 Nguyện cho sáu cõi ba miền
 Thoát vòng tục lụy, an nhiên
 Niết-bàn.O

11. HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Quy y tu tập, phước tăng,
Xin đem hồi hướng xa gần, khắp nơi.
Nguyện cho tất cả trời người,
Đều vào cõi Phật, sáng ngời chân tâm. O

Nguyện trừ ba chướng trầm luân,
Sống trong trí tuệ, tịnh thanh cõi lòng.
Nguyện cho tội nghiệp tiêu mòn,
Noi theo Bồ-tát làm tròn tám gương. O

Nguyện sanh cõi tịnh Tây phương,
Mẹ cha: Chín phẩm sen vàng nêu danh,
Hoa cười, chúng ngộ vô sanh,
Cùng hàng Bồ-tát đồng hành tâm linh. O

Nguyện đem công đức tạo thành,
Hướng về tất cả chúng sanh mọi loài,
Rải ban hạnh phúc muôn nơi,

Giúp người giác ngộ, an vui đạo mầu.
(3 xá) OOO

12. ĐẢNH LỄ BA NGÔI BÁU

(Đại chúng cùng chấp tay, cùng tụng và cùng lay)

Con xin nương tựa Phật,
Bậc Phước Trí Viên Thành,
Cầu tất cả chúng sanh
Giác ngộ, phát tâm lành. (1 lay) O

Con xin nương tựa Pháp,
Nguồn tuệ giác, từ bi,
Cầu tất cả chúng sanh
Hiểu đạo, tỏ nguồn tâm. (1 lay) O

Con xin nương tựa Tăng,
Đoàn thể sống an vui,
Cầu tất cả chúng sanh
Hòa hợp, thương mến nhau. (1 lay) O

13. THUYẾT GIẢNG VÀ ĐỌC PHÁP DANH

Thuyết giảng bài pháp thoại về đề tài chọn lọc mang tính hướng dẫn cho người mới vào đạo. Sau đó, dành 5-10 phút sách tấn và đọc pháp danh như dưới đây.

Thầy truyền giới của quý vị là thầy (đọc tên giới sư) là pháp danh của quý vị là do chính thầy đặt, bắt đầu bằng chữ ... (cho người nữ) và chữ ... (cho người nam).

Bắt đầu từ giờ này trở đi, quý vị đã chính thức trở thành những người học trò của bậc Giác Ngộ và đã nguyện sống theo nếp sống tỉnh thức và an lạc của Phật.

Quý vị phải thường xuyên ôn tụng *ba điều nương tựa* và *năm điều đạo đức* mỗi nửa tháng ít nhất một lần, để bảo hộ sự hành trì.

Là người đệ tử Phật, quý vị nên tinh tấn tu học theo con đường mà Phật đã dày

công chỉ dạy, để tạo an lạc và hạnh phúc cho chính mình và cho mọi người. Quý vị nên dành thời gian đi chùa mỗi tuần ít nhất một lần vào ngày thứ bảy hay chủ nhật. Quý vị nên đến chùa sám hối vào ngày 14 và ngày cuối tháng âm lịch. Quý vị nên tập ăn chay, mỗi tháng ít nhất hai ngày để nuôi lớn tình thương với các loài động vật. Quý vị nên tham dự các sinh hoạt văn hoá Phật giáo do các chùa tổ chức. Quý vị nên siêng năng đi Chùa nghe thuyết pháp và học giáo lý.



PHỤ LỤC

CÁC NGÀY ĂN CHAY

Hai ngày: 1 và 15.

Bốn ngày: 1, 14, 15 và 30.

Sáu ngày: 8, 14, 15, 23, 29 và 39.

Tám ngày: 1, 8, 14, 15, 18, 23, 24 và 30.

Mười ngày: 1, 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29 và 30.

Một tháng: Tháng giêng hay tháng 4 hay tháng 7 hay tháng 10.

Ba tháng: Tháng giêng, tháng 7 và tháng 10.

Bốn tháng: Tháng giêng, tháng 4, tháng 7 và tháng 10.

Trường trai: Quanh năm suốt tháng.

Người ăn chay phải giữ tâm trong sạch, tránh điều tội ác, làm việc nhân từ, thương người mền vật, tu tập công đức, để ánh sáng từ bi và trí tuệ của đạo Phật tỏa sáng khắp nhân loại và chúng sanh.

MƯỜI CÔNG ĐỨC ÁN TỔNG KINH

Một là, những tội lỗi đã gây ra từ trước đến nay được tiêu trừ; nếu như đã mang những nghiệp duyên nặng nề thì sẽ được chuyển hóa thành nhẹ nhàng.

Hai là, thường được các thiện Thần ủng hộ, tránh được các tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm cướp, đao binh, tù ngục...

Ba là, vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo đau khổ, oán cừu oan trái của nhiều đời và hiện tại.

Bốn là, Long Thiên Hộ Pháp thường gia hộ nên những loài Dạ-xoa, ác quỷ, rắn độc, hùm beo đều tránh xa, không dám nhiễu hại.

Năm là, thân và tâm luôn được an vui, ngày không gặp việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng, diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe, an lành, việc làm thuận lợi, kết quả tốt đẹp.

Sáu là, tâm không mong cầu phước báu giàu sang, nhưng tự nhiên cơm ăn áo mặc được đầy đủ, gia đình trên thuận dưới hòa, con cháu đời đời hưởng lộc.

Bảy là, lời nói cho đến việc làm đều khiến mọi người sinh tâm vui vẻ, đi đến đâu cũng được mọi người chào đón niềm nở, kính mến, khen ngợi và tin tưởng.

Tám là, nếu mắc phải những chứng bệnh mê muội thì sẽ được trở nên thông minh lanh lợi, thân thể luôn được cường tráng khỏe mạnh, nếu phải ở những nơi thâm sơn biên địa, thì những nơi ấy cũng trở nên thịnh vượng, sung túc. Tâm thức luôn hướng về chánh đạo, sau khi mạng chung sẽ được sinh thiên.

Chín là, khi tái sinh nếu là nam thì sẽ trở thành vương tôn công tử, nếu là nữ thì sẽ trở thành thiện mỹ nhân, tướng mạo đoan trang, tâm trí siêu việt, phước lộc tròn đầy.

Mười là, thương tất cả chúng sinh như thân bằng quyến thuộc, vì chúng sinh mà gieo trồng tất cả căn lành. Nhờ công đức ấy mà thường gặp được các Đức Phật, nghe pháp, siêng năng tu tập, cuối cùng được thành Phật quả.

Ấn Quang Tổ Sư dạy: Ấn tống kinh được vô lượng công đức như vậy, nên vào những dịp chúc thọ, thành hôn, cầu phước, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh... hãy tinh tấn phát tâm bồ-đề, ấn tống kinh điển, để gieo trồng cội phước cho chính mình và thân bằng quyến thuộc.